

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 255/2023/HS-ST  
Ngày: 25-12-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***  
***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Công  
***Các hội thẩm nhân dân:***

Bà Lê Thị Phương Anh  
Ông Lê Minh Trí

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Minh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:***  
Bà Lê Thị Hải Yên- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 227/2023/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 302/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lê Văn H**, giới tính: **N**, sinh năm: 1993, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: **Khu phố F, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận**; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông **Lê Văn T**, sinh năm 1962 và bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm: 1962; Gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ **Lê Thị Ú** (Không đăng ký kết hôn); Con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2021.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 16/12/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Theo Quyết định số 90/QĐ-TA).

- Hoạt động nhân thân: Ngày 17/4/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 57/2012/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 18/4/2014.

Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 21/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - **Công an thành phố P**.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người chứng kiến:**

1. **Dương Hồng V**, sinh năm: 1998, trú tại: **Khu phố B, Phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận** (Vắng mặt).

2. **Nguyễn Văn T1**, sinh năm: 1967, trú tại: **Khu phố F, Phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận** (Vắng mặt).

3. **Nguyễn Văn H1**, sinh năm: 1977, trú tại: **Khu phố B, Phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận** (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 25/4/2023 đến ngày 21/8/2023, **Lê Văn H** thực hiện 01 vụ “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 vụ “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cụ thể như sau:

**Vụ 1:** Vào khoảng 14 giờ ngày 24/4/2023, **H** đến khu vực nhà thờ thuộc **khu phố F, phường P, thành phố P** gặp 01 đối tượng nữ giới (không rõ nhân thân) mua 800.000 đồng ma túy thì đối tượng này đưa cho **H** 01 gói ma túy đá. **H** nhận ma túy đem về phòng trọ số 3 mà **H** thuê của bà **Lê Thị Đ** (sinh năm 1963) ở **khu phố F, phường P**, chia gói ma túy thành 02 gói rồi cất giấu 01 gói dưới nền nhà bên hông tủ treo quần áo trong phòng trọ của **H**, cất giấu 01 gói trong túi quần **H** đang mặc. Đến khoảng 12 giờ ngày 25/4/2023, **Dương Hồng V** (sinh năm 1998, trú tại **khu phố B, phường H**) đến phòng trọ của **Hoàng c** thì **H** nhờ **V** đi mua nước ngọt rồi **H** lấy gói ma túy cất giấu trong túi quần, cho 01 ít ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của **H**, số ma túy còn lại **Hoàng c** cất vào trong túi quần **H** đang mặc. Lúc này, **H** dùng bật lửa đốt nóng làm ma túy tan chảy, hút được 01 hơi thì thấy **V** về. **V** xin **H** sử dụng cùng thì **H** đồng ý. **H** và **V** sử dụng ma túy xong thì **H** cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy dưới gầm bếp rồi ngồi chơi game cùng **V**. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, **Công an phường P** kiểm tra phòng trọ của **H** thì **H** lấy gói ma túy trong túi quần ném xuống nền nhà gần nơi **Hoàng c** ngồi thì bị **Công an phường P** phát hiện và thu giữ gói ma túy cùng 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 nỏ thủy tinh. Kiểm tra tiếp phòng trọ của **H**, lực lượng Công an thu giữ thêm 01 gói nylon, bên trong chứa tinh thể màu trắng dưới nền nhà bên hông tủ treo quần áo trong phòng trọ của **H** rồi đưa **H**, **V** cùng các tang vật về trụ sở làm việc. Tại **Công an phường P**, **H** và **V** khai nhận hành vi phạm tội như trên.

**Vật chứng của vụ án:**

- 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu viền màu đỏ, kích thước (04 x 07)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, để dưới nền nhà cạnh nơi **H** ngồi. Được niêm phong và ký hiệu M1 khi giám định.

- 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu viền màu đỏ, kích thước (04 x 7,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, giấu dưới nền nhà, bên hông tủ treo quần áo trong phòng trọ của **H**. Được niêm phong và ký hiệu M2 khi giám định.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 nỏ thủy tinh.

**Tại Bản kết luận giám định số 551/KL-KTHS ngày 17/5/2023 của Phòng K - Công an tỉnh B kết luận:**

- “ - Mẫu M1 có khối lượng 0,1267 gam là Methamphetamine
- Mẫu M2 có khối lượng 2,2572 gam là Methamphetamine”.

Tổng khối lượng Methamphetamine mà H tàng trữ là 2,3839 gam.

#### **Xử lý vật chứng:**

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 nỏ thủy tinh; 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu viền màu đỏ, kích thước (04 x 07)cm và 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu viền màu đỏ, kích thước (04 x 7,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, đều đã cắt lấy mẫu và 0,0716 gam mẫu M1; 2,1526 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong lần lượt trong phong bì số 551/1, 551/2; tất cả các phong bì đều dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

**Vụ 2:** Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/8/2023, H dùng điện thoại di động hiệu Redmi, bên trong có gắn sim số 0924.841.039 liên lạc với đối tượng tên B (chưa rõ nhân thân), hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì B đồng ý bán đồng thời hẹn giao ma túy tại khu vực D thuộc phường Đ, thành phố P. Liên lạc với B xong, Hoàng xóa lịch sử cuộc gọi rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, biển số 86C2-175.70 đến đường hẻm nhỏ tại khu vực D đứng đợi. Một lúc sau, B điều khiển xe mô tô (H không rõ biển số) đến, đưa H 01 gói nylon không màu, hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng thì H đưa B 200.000 đồng, cắt gói ma túy vào trong quần lót H đang mặc rồi điều khiển xe mô tô 86C2-175.70 đi đến khu vực cây xăng K1 của Cảng cá P thuộc khu phố G, phường Đ, thành phố P. Lúc này, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố P phối hợp với Công an phường Đ tuần tra tại khu vực Cảng cá P, thấy H có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra thì phát hiện, thu giữ trong quần lót của H 01 gói nylon có chứa tinh thể màu trắng, H khai là ma túy. Lực lượng Công an thu giữ tang vật rồi đưa H về trụ sở Công an phường Đ làm việc. Tại đây, H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

#### **Vật chứng của vụ án:**

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 04)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, thu giữ trong quần lót của H. Niêm phong và ký hiệu M khi giám định.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, bên trong có gắn sim số 0924.841.039, thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải của H.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng, biển số 86C2-175.70, số khung RLHJA3923NY495861; số máy JA39E-2950939.

**Tại Bản kết luận giám định số 1086/KL-KTHS ngày 28/8/2023 của Phòng K – Công an tỉnh B kết luận:** “Mẫu M có khối lượng 0,2416 gam là Methamphetamine”.

**Xử lý vật chứng:**

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, bên trong có gắn sim số 0924.841.039; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 04)cm đã cắt lấy mẫu và 0,2117 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1086 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh B, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng, biển số 86C2-175.70, số khung RLHJA3923NY495861; số máy JA39E-2950939, là tài sản của bà Lê Thị Ú (sinh năm 1999, trú tại khu phố D, phường P, vợ của H). Bà Ú không biết H sử dụng xe 86C2-175.70 đi mua ma túy nên không liên quan đến vụ án. Do đó, Cơ quan điều tra trả lại tài sản trên cho cho bà Ú là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số 226/CT-VKSPT-HS ngày 27/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 55, điểm b khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn H 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị tổng hợp hình phạt của 02 tội là 08 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

Dương Hồng V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với đối tượng nữ giới bán ma túy cho H vào ngày 24/4/2023 và đối tượng tên B bán ma túy cho H vào ngày 21/8/2023, do chưa xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng thu giữ được theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Văn H thừa nhận hành vi phạm tội, không trình bày lời bào chữa, không tranh luận với Kiểm sát viên về hành vi phạm tội của mình cũng như lời kết tội của Kiểm sát viên.

Về lời nói sau cùng, bị cáo Lê Văn H nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra-Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.1] Tại phiên tòa, bị cáo **Lê Văn H** không khiếu nại về thủ tục tố tụng.

[1.2] Về thu giữ vật chứng: Vật chứng thu giữ từ hiện trường theo Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 25/4/2023, Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 21/8/2023, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 25/4/2023, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 21/8/2023 không vi phạm thủ tục tố tụng. Các vật chứng trong vụ án này có đầy đủ thuộc tính của chứng cứ được quy định tại Điều 86, 87, 88 Bộ Luật tố tụng hình sự.

[1.3] Về việc lập biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường ngày 25/4/2023 đã xác định rõ thời gian, không gian, địa điểm tại **khu phố F, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận** là nơi bị cáo **Lê Văn H** cất giữ ma túy. Đây là tình tiết khách quan, có thật và bị cáo thừa nhận.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 14 giờ ngày 25/4/2023, tại phòng trọ số 03 thuộc khu nhà trọ của bà **Lê Thị Đ** ở **khu phố F, phường P, thành phố P, Lê Văn H** có hành vi cất giữ trái phép 2,3839 gam Methamphetamine. Đồng thời **H** còn có hành vi cung cấp ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cho **Dương Hồng V** sử dụng tại phòng trọ của **H** thì bị **Công an phường P** bắt quả tang.

Vào khoảng 15 giờ ngày 21/8/2023, tại khu vực **cây xăng K1** thuộc Cảng cá **P** tại **khu phố G, phường Đ, thành phố P, H** có hành vi tàng trữ trái phép 0,2416 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – **Công an thành phố P** phối hợp với **Công an phường Đ** bắt quả tang.

[2.1] Bị cáo **Lê Văn H** 02 lần tàng trữ trái phép chất ma túy mà mỗi lần đều cấu thành tội phạm độc lập nên thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên”, là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2.2] Bị cáo **Lê Văn H** có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho **Dương Hồng V** sử dụng nên phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[2.3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo **Lê Văn H** về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Lê Văn H** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt: Hành vi của bị cáo **Lê Văn H** gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; HĐXX xét thấy cần phải cách ly các bị cáo **Lê Văn H** ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và để răn đe, phòng, chống tội phạm chung.

[5] Về biện pháp tư pháp: 02 (Hai) phong bì niêm phong số 551/1 và 551/2 chứa số ma túy còn lại sau giám định có chữ ký của Giám định viên **Nguyễn Hồng T2** và hình dấu tròn màu đỏ của **Phòng K - Công an tỉnh B**; 01 (Một) phong bì niêm phong số 1086 chứa số ma túy còn lại sau giám định có chữ ký của Giám định viên **Đoàn Thảo N1** và hình dấu tròn màu đỏ của **Phòng K - Công an tỉnh B** và 01 (Một) bộ sử dụng ma túy đã gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống nhựa màu trắng, 01 nỏ thủy tinh là những vật chứng thuộc loại nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng do vậy phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, bên trong có gắn sim số 0924841309 là phương tiện, dụng cụ thực hiện tội phạm phải tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng, biển số 86C2-175.70, số khung RLHJA3923NY495861; số máy JA39E-2950939, là tài sản của bà **Lê Thị Ú** (sinh năm 1999, trú tại **khu phố D, phường P**, vợ của **H**). Bà **Ú** không biết **H** sử dụng xe 86C2-175.70 đi mua ma túy nên không liên quan đến vụ án. Do đó, Cơ quan điều tra trả lại tài sản trên cho cho bà **Ú** là có căn cứ.

[6] **Dương Hồng V** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên **Công an thành phố P** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Đối với đối tượng nữ giới bán ma túy cho **H** vào ngày 24/4/2023 và đối tượng tên **B** bán ma túy cho **H** vào ngày 21/8/2023, do chưa xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo **Lê Văn H** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

**1.Căn cứ:** Điểm b Khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự;

**Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Văn H** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” ;

**Xử phạt:** Bị cáo **Lê Văn H** 05 (Năm) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 02 (**H2**) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo **Lê Văn H** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 07 (**B1**) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2023.

**2.Biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy 02 (Hai) phong bì niêm phong số 551/1 và 551/2 chứa số ma túy còn lại sau giám định có chữ ký của Giám định viên **Nguyễn Hồng T2** và hình dấu tròn màu đỏ của **Phòng K - Công an tỉnh B**; 01 (Một) phong bì niêm

phong số 1086 chứa số ma túy còn lại sau giám định có chữ ký của Giám định viên **Đoàn Thảo N1** và hình dấu tròn màu đỏ của **Phòng K - Công an tỉnh B** và 01 (Một) bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống nhựa màu trắng, 01 nỏ thủy tinh.

-Tuyên tịch thu 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, bên trong có gắn sim số 0924841309 là phương tiện, dụng cụ thực hiện tội phạm nộp vào ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 34 ngày 28/11/2023 giữa **Công an thành phố P** với Chi cục Thi hành án dân sự hành **phố P**).

**3.Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo **Lê Văn H** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo **Lê Văn H** là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 25-12-2023).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo
- VKSND tp. Phan Thiết
- Công an tp.Phan Thiết
- Người tham gia tố tụng
- UBND địa phương nơi b/c thường trú.
- Chi cục THADS tp.Phan Thiết
- Công TTĐT TANDTC
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Công**